

Số: 2666/TB-ĐHQN

Bình Định, ngày 05 tháng 12 năm 2018

## THÔNG BÁO SỐ 1

### Về việc tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ, đợt 1 năm 2019 (tổ chức vào tháng 5/2019)

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 5508/QĐ-ĐHQN ngày 12/11/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn và Kế hoạch đào tạo sau đại học năm học 2018-2019, Trường Đại học Quy Nhơn thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ, đợt 1 năm 2019 với các nội dung như sau:

#### 1. Các chuyên ngành tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh và môn thi tuyển sinh

##### 1.1. Các chuyên ngành tuyển sinh

TT	Tên chuyên ngành	TT	Tên chuyên ngành
1	Địa lí tự nhiên	10	Ngôn ngữ học
2	Hóa vô cơ	11	Quản lý giáo dục
3	Hóa lí thuyết và hóa lí	12	Sinh học thực nghiệm
4	Kế toán	13	Văn học Việt Nam
5	Khoa học máy tính	14	Vật lý chất rắn
6	Kỹ thuật điện	15	Đại số và lí thuyết số
7	Kỹ thuật viễn thông	16	Toán giải tích
8	Lịch sử Việt Nam	17	Phương pháp toán sơ cấp
9	Ngôn ngữ Anh		

1.2. *Chỉ tiêu tuyển sinh:* Tổng chỉ tiêu tuyển sinh cho tất cả các chuyên ngành: **590**

1.3. *Các môn thi tuyển sinh:*

Thí sinh dự thi 03 môn, gồm môn ngoại ngữ, môn chủ chốt của ngành và môn chuyên ngành.

- Môn thi thứ nhất (môn ngoại ngữ): Thí sinh dự thi chuyên ngành Ngôn ngữ Anh thi môn Tiếng Pháp, thí sinh dự thi các chuyên ngành còn lại thi môn Tiếng Anh.

- Môn thi thứ hai (môn chủ chốt của ngành) là môn thi có thể kiểm tra kiến thức một môn học hoặc tích hợp kiểm tra kiến thức một số môn học ở trình độ đại học.

- Môn thi thứ ba (môn chuyên ngành) là môn thi chủ yếu của chuyên ngành đào tạo, được xác định theo yêu cầu của chuyên ngành đào tạo trình độ thạc sĩ.

Môn thi chủ chốt của ngành và môn thi chuyên ngành của các chuyên ngành tuyển sinh xem tại **Phụ lục 1** của Thông báo này.

## 2. Mục tiêu, thời gian và địa điểm đào tạo

### 2.1. Mục tiêu đào tạo

Đào tạo trình độ thạc sĩ giúp cho người học bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức ngành, chuyên ngành; tăng cường kiến thức liên ngành; có kiến thức chuyên sâu trong một lĩnh vực khoa học hoặc kỹ năng vận dụng kiến thức đó vào hoạt động nghề nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề thuộc ngành, chuyên ngành được đào tạo.

### 2.2. Hình thức và thời gian đào tạo

- Đào tạo trình độ thạc sĩ được thực hiện theo hình thức giáo dục chính quy, bao gồm chính quy tập trung (tập trung học liên tục) và chính quy không tập trung (tập trung từng đợt).

- Thời gian đào tạo: 02 năm học.

2.3. Địa điểm đào tạo: Tại Trường Đại học Quy Nhơn, 170 An Dương Vương, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

## 3. Điều kiện dự thi

Người dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ phải thỏa mãn các điều kiện sau:

### 3.1. Về văn bằng

a) Đã tốt nghiệp đại học ngành *đúng*, ngành *phù hợp* với chuyên ngành đăng ký dự thi.

b) Đã tốt nghiệp đại học ngành *gần* với chuyên ngành đăng ký dự thi và đã học bổ sung kiến thức theo quy định.

c) Riêng đối với chuyên ngành Quản lý giáo dục:

- Người đăng ký dự thi có bằng tốt nghiệp đại học ngành *đúng*, ngành *phù hợp* với chuyên ngành Quản lý giáo dục. Trường hợp này người dự thi không phải học bổ sung kiến thức.

- Nếu bằng tốt nghiệp đại học (hệ chính quy hoặc vừa làm vừa học hoặc liên thông/chuyên tu/hoàn chỉnh kiến thức/từ xa) thuộc ngành *gần*, ngành khác với chuyên ngành Quản lý giáo dục, người dự thi phải học bổ sung kiến thức theo quy định.

Danh mục các ngành/chuyên ngành *đúng*, *phù hợp*, *gần* với chuyên ngành đăng ký dự thi xem tại **Phụ lục 2** của Thông báo này.

### 3.2. Về kinh nghiệm công tác

a) Đối với chuyên ngành Quản lý giáo dục

- Người có bằng đại học ngành *đúng*, ngành *phù hợp* với chuyên ngành Quản lý giáo dục được tham dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học.

- Người có bằng đại học thuộc ngành *gần* phải có ít nhất **01** năm kinh nghiệm công tác; đối với người có bằng đại học ngành khác phải có ít nhất **02** năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực giáo dục đào tạo.

b) Đối với chuyên ngành khác: Không yêu cầu về kinh nghiệm công tác.

3.3. *Lý lịch bản thân rõ ràng*, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi thí sinh đang công tác hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú của thí sinh xác nhận.

3.4. *Có đủ sức khoẻ để học tập*.

3.5. *Nộp hồ sơ, lệ phí dự thi đầy đủ, đúng thời hạn* theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Hội đồng Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ Trường Đại học Quy Nhơn.

3.6. *Về kết quả học bổ sung kiến thức*

Đối với các thí sinh dự thi thuộc đối tượng phải học bổ sung kiến thức, thí sinh đăng ký học bổ sung kiến thức tại Trường Đại học Quy Nhơn hoặc các cơ sở đào tạo khác và có bảng điểm môn học trước khi dự thi cao học.

#### **4. Miễn thi ngoại ngữ**

Thí sinh thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

- Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

- Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tối thiểu từ cấp độ 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 02 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một trong các trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trong các cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận và chứng chỉ ngoại ngữ cấp độ 3/6 do Trường Đại học Quy Nhơn cấp.

#### **5. Đối tượng và chính sách ưu tiên**

5.1. *Đối tượng ưu tiên*

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học;

e) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a Mục 5.1.

### 5.2. Mức ưu tiên

Người dự thi thuộc các đối tượng ưu tiên quy định tại Mục 5.1 được cộng vào kết quả thi 01 điểm (thang điểm 10) cho môn thi chủ chốt của ngành và cộng 10 điểm (thang điểm 100) cho môn ngoại ngữ nếu người dự thi không thuộc diện được miễn thi môn ngoại ngữ.

### 5.3. Các loại giấy tờ cần nộp để hưởng chính sách ưu tiên

- Hợp đồng lao động (có công chứng), quyết định tiếp nhận hoặc điều động, biệt phái công tác có xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền và xác nhận của xã/phường về việc cơ quan đó nằm trong khu vực được ưu tiên (đối tượng a Mục 5.1).

- Bản sao thẻ thương binh/bệnh binh (có công chứng), các loại giấy tờ xác nhận có liên quan (đối tượng b,c,d,đ Mục 5.1).

- Bản sao chứng minh nhân dân, giấy khai sinh hoặc hộ khẩu có xác nhận của địa phương nơi cư trú (đối tượng e Mục 5.1).

## 6. Hồ sơ đăng ký dự thi

Hồ sơ đăng ký dự thi bao gồm các loại giấy tờ sau:

(1) 01 Đơn đăng ký dự thi (đánh máy, theo mẫu của Trường Đại học Quy Nhơn);

(2) Sơ yếu lý lịch (theo mẫu của Trường Đại học Quy Nhơn) có thời hạn không quá 03 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ thi, được xác nhận bởi thủ trưởng cơ quan quản lý nhân sự hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú của thí sinh (Sơ yếu lý lịch có nhiều tờ phải được đóng dấu giáp lai vào tất cả các tờ);

(3) 01 bản sao có công chứng các giấy tờ sau:

- Bảng và bảng điểm tốt nghiệp đại học;

- Bảng và bảng điểm tốt nghiệp cao đẳng (nếu có);

- Bảng và bảng điểm đại học hoặc chứng chỉ ngoại ngữ (nếu có);

- Chứng chỉ bổ sung kiến thức (nếu có);

- Giấy xác nhận kinh nghiệm công tác chuyên môn (đối với thí sinh dự thi chuyên ngành Quản lý giáo dục);

- Các loại giấy tờ xác nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

(4) 01 giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của bệnh viện đa khoa có thời hạn không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi;

(5) 03 ảnh màu cỡ 3 x 4 (ghi rõ họ tên, ngày sinh và nơi sinh của thí sinh vào mặt sau ảnh);

(6) 02 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ liên hệ của thí sinh;

(7) Giấy chứng nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục Bộ Giáo dục và Đào tạo về các văn bằng tốt nghiệp do các cơ sở đào tạo đại học nước ngoài cấp (nếu có).

## 7. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ và lệ phí dự thi

7.1. Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày ra Thông báo **đến hết ngày 12/4/2019**.

7.2. Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Quy Nhơn: P.46 - Nhà 15 tầng, 170 An Dương Vương, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

7.3. Lệ phí dự thi: **420.000** đồng/01 hồ sơ đăng ký dự thi, trong đó:

a) Lệ phí xử lý hồ sơ: 60.000 đồng/01 hồ sơ đăng ký dự thi;

b) Lệ phí thi: 120.000đ/01 môn thi x 3 môn thi = 360.000 đồng.

Thí sinh đăng ký tham gia dự tuyển nộp lệ phí tại Phòng Kế hoạch-Tài chính của Trường (P.21-Nhà 15 tầng) trước khi nộp hồ sơ dự thi tại Phòng Đào tạo sau đại học.

## 8. Kế hoạch tổ chức học bổ sung kiến thức

8.1. Hồ sơ đăng ký học bổ sung kiến thức

Thí sinh thuộc diện học bổ sung kiến thức **phải đăng ký học bổ sung kiến thức**. Hồ sơ đăng ký học bổ sung kiến thức nộp tại Phòng Đào tạo sau đại học, bao gồm:

- Đơn đăng ký học bổ sung kiến thức (*theo mẫu*);
- Bản sao có công chứng bằng tốt nghiệp và bằng điểm đại học.

Danh mục các môn học bổ sung kiến thức được Nhà trường thông báo cho từng thí sinh trước ngày tổ chức lớp học.

8.2. Thời gian học và thi các môn bổ sung kiến thức

a) Thời gian đăng ký học bổ sung kiến thức:

Từ ngày ra Thông báo **đến hết ngày 22/02/2019**.

b) Thời gian học và thi các môn bổ sung kiến thức:

Từ ngày **02/3/2019** đến ngày **31/3/2019**.

Căn cứ vào số lượng thí sinh đăng ký học bổ sung kiến thức, Nhà trường sẽ thông báo trực tiếp thời gian học và thi các môn bổ sung kiến thức đến từng thí sinh.

## 9. Kế hoạch ôn tập các môn thi tuyển sinh

- Thí sinh đăng ký tham gia lớp ôn tập các môn thi tuyển sinh nộp tiền ôn tập tại Phòng Kế hoạch - Tài chính và nhận Thẻ ôn tập tại Phòng Đào tạo sau đại học từ ngày ra Thông báo **đến hết ngày 29/3/2019**.

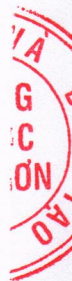
- Thời gian tổ chức ôn tập: Từ ngày **06/4/2019** đến ngày **05/5/2019** (*học vào các ngày thứ Bảy và Chủ Nhật hàng tuần*).

## 10. Thời gian thi tuyển và địa điểm tổ chức thi tuyển

10.1. Thời gian tổ chức thi tuyển: Dự kiến vào các ngày **11, 12/5/2019** (*Thứ Bảy và Chủ Nhật*)

10.2. Địa điểm tổ chức thi tuyển: Trường Đại học Quy Nhơn.

**Ghi chú:** Đối với các chuyên ngành có số lượng thí sinh đăng ký dự thi ít, Nhà trường sẽ chuyển sang thi đợt 2 được tổ chức vào tháng 9/2019.



**Để biết thêm thông tin chi tiết, xin vui lòng liên hệ:**

Phòng Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Quy Nhơn: P.46 - Nhà 15 tầng, 170 An Dương Vương, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

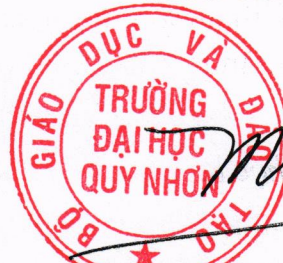
Điện thoại: (0256) 3518 070; Fax: (0256) 3846 089

Email: [psdh@qnu.edu.vn](mailto:psdh@qnu.edu.vn); Website: <http://pdtsaudaihoc.qnu.edu.vn>

**Nơi nhận:**

- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Website BGD&ĐT và Trường ĐHQN;
- Lưu: VT, ĐTSĐH.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**PGS.TS. Nguyễn Đình Hiền**

ĐÀO